

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH
Số: /STC-ĐP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2025

V/v bổ sung dự toán kinh phí chi trả
chế độ, chính sách theo Nghị định số
177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và
Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày
15/6/2025 của Chính phủ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố

Căn cứ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Công văn số 9331/BTC-NSNN ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về nguồn kinh phí thực hiện Nghị định 177/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; phương án giải quyết đối với việc thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập những tháng cuối năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ủy quyền phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

1. Về nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP

Căn cứ Công văn số 9331/BTC-NSNN ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 177/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; phương án giải quyết đối với việc thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập những tháng cuối năm 2025, tại khoản 1 có nêu:

“Hiện nay, căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, Bộ Tài chính đang xây dựng Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 (đã gửi xin ý kiến Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương),

trong đó dự kiến kinh phí thực hiện Nghị định số 177/2024/NĐ-CP của Chính phủ được tổng hợp vào nhu cầu cải cách tiền lương năm 2025 của địa phương.

c) Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị Thành phố chủ động sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện chi trả kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP cho đối tượng thụ hưởng. Sau đó tổng hợp báo cáo vào nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 (sau khi được ban hành).

d) Từ ngày 01/7/2025, thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trường hợp các đối tượng thuộc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức đã có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền thì đơn vị tiếp nhận sau sắp xếp có trách nhiệm chi trả; trường hợp các quyết định phê duyệt sau ngày 01/7/2025 sẽ do đơn vị ra quyết định chi trả.”

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về tinh giản biên chế, tại điểm đ khoản 1 Điều 14 (Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh):

“đ) Hàng năm, căn cứ tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế (bao gồm số đối tượng tinh giản biên chế, số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định này), dự kiến kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế năm sau liền kề, chỉ đạo Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế để tổng hợp chung vào nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương trong dự toán ngân sách nhà nước của năm sau liền kề của địa phương;”

Như vậy, nguồn kinh phí thực hiện chi trả chính sách, chế độ cho các đối tượng thụ hưởng theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ được đảm bảo từ nguồn cải cách tiền lương.

2. Ý kiến của Sở Tài chính

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý Thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính, trong đó tại khoản 4 Điều 4, quy định:

“4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 30 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau: ...

b) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau:

“2a. Giao Ủy ban nhân dân cùng cấp phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết quy định tại điểm a khoản 2 Điều này bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo

Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất”;

Căn cứ khoản 13 Điều 3 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 2025, quy định:

“Điều 3. *Phân bổ và giao dự toán chi NSNN*

...

13. ...*Các khoản dự toán chi của NSDP đã được Hội đồng nhân dân quyết định chưa phân bổ chi tiết: Các cơ quan, đơn vị, ngân sách cấp dưới lập dự toán và thuyết minh chi tiết gửi các cơ quan có liên quan ở địa phương xem xét, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phân bổ, giao dự toán chi đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Định kỳ, Ủy ban nhân dân báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất*”.

Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó dự toán chi tạo nguồn cải cách tiền lương của cấp Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 sau khi điều chỉnh là **5.818.335.000.000 đồng** (Năm ngàn tám trăm mười tám tỷ, ba trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

1. Chấp thuận bổ sung có mục tiêu dự toán năm 2025 cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu để thực hiện chi trả chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ với số tiền là **231.511.247.584 đồng** (Hai trăm ba mươi một tỷ, năm trăm mười một triệu, hai trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi bốn đồng).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Nguồn kinh phí: Bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương ngân sách Thành phố năm 2025 tại Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Lưu ý: Giá trị dự toán nêu trên chỉ dùng làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung dự toán kinh phí cho Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, không làm cơ sở thanh, quyết toán trực tiếp.

2. Giao Sở Tài chính thực hiện thủ tục cấp bổ sung nguồn kinh phí năm 2025 cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo quy định.

3. Giao Kho bạc Nhà nước Thành phố thực hiện kiểm soát, thanh toán theo quy định tại khoản 5 Điều 56 Luật Ngân sách nhà nước.

4. Giao Ủy ban nhân dân các phường, xã và đặc khu:

- Chịu trách nhiệm toàn bộ về các nội dung đề xuất và tính pháp lý của các hồ sơ tài liệu làm cơ sở xác định kinh phí theo quy định.

- Tiếp nhận, quản lý kinh phí, phân bổ kinh phí, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được bổ sung đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tuân thủ quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Trường hợp sử dụng không hết, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu kịp thời lập thủ tục hoàn trả ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, ĐP (Vttan).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tạ Thành Nhân